

Tình hình kinh tế - xã hội tháng Bảy và 7 tháng đầu năm 2025

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đến ngày 15/7/2025, toàn tỉnh gieo trồng được 143.240 ha các loại cây trồng vụ thu mùa, đạt 94,2% kế hoạch; trong đó, lúa 109.790 ha, đạt 98,0% kế hoạch và giảm 1,7% so với cùng thời điểm năm trước; ngô 11.500 ha, đạt 82,1% kế hoạch và giảm 2,4%; lạc 890 ha, đạt 89,0% kế hoạch và giảm 15,1%; khoai lang 990 ha, đạt 90,0% kế hoạch và giảm 4,3%; rau, đậu các loại và cây trồng khác 20.070 ha, đạt 84,0% kế hoạch và giảm 18,9% so với cùng thời điểm năm trước.

Từ cuối tháng 6/2025 đến nay, bệnh dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp tại nhiều xã, phường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Số ổ dịch tăng nhanh, công tác bao vây, khống chế và xử lý đang được chính quyền địa phương và ngành chức năng triển khai quyết liệt. Tính đến ngày 30/7/2025, bệnh dịch đã xuất hiện tại 826 hộ chăn nuôi ở 281 thôn, thuộc 61 xã, phường trên toàn tỉnh, buộc phải tiêu hủy 6.930 con lợn, với tổng trọng lượng gần 392 tấn. Những địa phương có số lượng lợn mắc bệnh nhiều, dịch bùng phát trên diện rộng gồm các xã: Thạch Bình, Ngọc Trạo, Kim Tân, Yên Thọ, Công Chính, Thăng Bình, Phú Lệ, Xuân Hòa, Xuân Lập, phường Bim Sơn... Trước tình hình trên, tỉnh đã và đang quyết liệt triển khai công tác phòng, chống dịch. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ động hướng dẫn các địa phương triển khai biện pháp phòng, chống dịch, như phun khử trùng chuồng trại, tăng cường kiểm soát vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ lợn và sản phẩm từ lợn. Đặc biệt, 26 Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cùng lực lượng thú y xã, phường đã vào cuộc hỗ trợ chuyên môn tại các vùng có dịch. Với sự vào cuộc quyết liệt của ngành nông nghiệp và các địa phương, trên địa bàn tỉnh đã có 13 xã, phường bước đầu khống chế được dịch, không phát sinh thêm trường hợp mới trong nhiều ngày gần đây, như các xã Hoạt Giang, Thường Xuân, Quang Trung, Vĩnh Lộc, Hóa Quỳ, phường Tĩnh Gia...

1.2. Lâm nghiệp

Tính đến ngày 15/7/2025, toàn tỉnh đã trồng được 4,6 triệu cây phân tán các loại; 5.500 ha rừng trồng tập trung, đạt 55,0% kế hoạch. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường; không có cháy rừng xảy ra, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Tháng Bảy, các cơ sở nuôi trồng thủy sản tập trung thu hoạch các loại thủy sản, nhất là thủy sản nuôi nước lợ. Ước tính tháng 7/2025, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 19.865 tấn, giảm 1,0% so với tháng trước, tăng 2,6% so với tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 12.111 tấn, giảm 6,8% so

tháng trước và tăng 0,9% so cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng 7.754 tấn, tăng 9,6% so với tháng trước và tăng 5,4% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025, sản lượng khai thác và nuôi trồng ước đạt 128.686 tấn, tăng 1,9% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 81.927 tấn, tăng 1,1%; sản lượng nuôi trồng 46.759 tấn, tăng 3,5%.

2. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp cơ bản ổn định. Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 7/2025 tăng 5,28% so với tháng trước, tăng 17,05% so với tháng cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 1,71% so với tháng trước, tăng 8,73% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,91% so với tháng trước, tăng 18,10% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 10,97% so với tháng trước, tăng 5,06% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,19% so với tháng trước, tăng 4,30% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 7 tháng đầu năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 15,17% so với cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 6,75%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 17,16%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 6,39%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,81% so với cùng kỳ.

Một số sản phẩm chủ yếu tháng 7/2025 so với tháng trước và tháng cùng kỳ như sau: Xăng các loại 360,7 nghìn tấn, tăng 0,3% so tháng trước, giảm 1,9% so tháng cùng kỳ; dầu diesel 565,9 nghìn tấn, tăng 4,2% so tháng trước, giảm 0,6% so tháng cùng kỳ; bia các loại 4,47 triệu lít, tăng 9,7% so tháng trước, giảm 9,0% so tháng cùng kỳ; thuốc lá bao 31,95 triệu bao, tăng 9,0% so tháng trước, giảm 4,4% so tháng cùng kỳ; quần áo các loại 90,2 triệu cái, tăng 13,2% so tháng trước, tăng 21,8% so tháng cùng kỳ; giày, dép thể thao 30,6 triệu đôi, tăng 4,2% so tháng trước, tăng 17,4% so tháng cùng kỳ; xi măng 2,04 triệu tấn, tăng 0,1% so tháng trước, tăng 27,3% so tháng cùng kỳ; sắt, thép 551,7 nghìn tấn, tăng 0,7% so tháng trước, tăng 49,8% so tháng cùng kỳ; điện sản xuất 1.257 triệu kwh, tăng 11,9% so tháng trước, giảm 0,2% so tháng cùng kỳ; nước máy 5,25 triệu m³, tăng 1,8% so tháng trước, giảm 0,6% so tháng cùng kỳ.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 7/2025 dự kiến tăng 2,51% so với tháng trước, tăng 24,64% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 7 tháng đầu năm 2025, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 26,82% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 7/2025 dự kiến tăng 1,47% so với tháng trước, tăng 12,77% so với tháng cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 7/2025 dự kiến tăng 1,11% so với tháng trước, tăng 8,19% so với tháng cùng kỳ. Tính chung

7 tháng đầu năm 2025, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 7,19% so với cùng kỳ năm trước¹.

3. Đầu tư

Tháng Bảy, các đơn vị xây lắp tập trung nguồn lực thi công các công trình chuyển tiếp, công trình trọng điểm. Ước tính vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước địa phương tháng 7/2025 đạt 1.578 tỷ đồng, tăng 10,7% so tháng trước, tăng 7,4% so tháng cùng kỳ². Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương ước đạt 7.326,2 tỷ đồng, đạt 51,5% kế hoạch năm, tăng 13,2% so cùng kỳ³.

Đến ngày 17/7/2025, lũy kế số vốn đầu tư công giải ngân toàn tỉnh đạt 5.755 tỷ đồng, bằng 40,5% kế hoạch năm.

4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

4.1. Hoạt động bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 7/2025 ước đạt 14.283 tỷ đồng, tăng 1,9% so với tháng trước, tăng 13,4% so với tháng cùng kỳ năm trước⁴. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 95.747 tỷ đồng, tăng 13,0% so với cùng kỳ năm trước⁵.

4.2. Hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống - du lịch lữ hành

Tháng 7/2025, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 752,1 tỷ đồng, tăng 7,2% so với tháng trước, tăng 29,9% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 2.220,4 tỷ đồng, tăng 6,7% so với tháng trước, tăng 23,6% so tháng cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 41,0 tỷ đồng, tăng 9,7% so với tháng trước, tăng 22,4% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 2.389,9 tỷ đồng, tăng 2,2% so tháng trước, tăng 21,7% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 3.409 tỷ đồng, tăng 24,3% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 10.928 tỷ đồng, tăng 18,5% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 193,8 tỷ đồng, tăng 20,6% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 15.344 tỷ đồng, tăng 16,0% so cùng kỳ.

4.3. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

¹ Doanh nghiệp nhà nước giảm 0,86%; doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 9,69%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 7,05%.

² Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 870,7 tỷ đồng, tăng 8,5% so tháng trước, tăng 12,8% so tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 707,4 tỷ đồng, tăng 13,7% so tháng trước, tăng 1,4% so tháng cùng kỳ.

³ Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 3.919,6 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 3.406,6 tỷ đồng, tăng 12,0% so với cùng kỳ.

⁴ Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 6.698 tỷ đồng, tăng 1,8% so tháng trước, tăng 16,8% so tháng cùng kỳ; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.297 tỷ đồng, tăng 1,7% so tháng trước, tăng 6,7% so tháng cùng kỳ; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 453 tỷ đồng, tăng 1,0% so tháng trước, tăng 5,7% so tháng cùng kỳ; xăng, dầu các loại 1.741 tỷ đồng, tăng 1,8% so tháng trước, tăng 5,4% so tháng cùng kỳ...

⁵ Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 45.122 tỷ đồng, tăng 16,0%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 8.802 tỷ đồng, tăng 8,1%; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 3.072 tỷ đồng, tăng 7,3%; xăng, dầu các loại 11.838 tỷ đồng, tăng 7,2% so với cùng kỳ...

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2025 tăng 0,11% so với tháng trước, tăng 2,58% so với tháng 12/2024 và tăng 3,22% so với tháng 7/2024. Bình quân 7 tháng đầu năm 2025, CPI tăng 3,39% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn 0,43% so với CPI bình quân 7 tháng đầu năm 2024.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 7/2025 tăng 0,11% so với tháng trước. Có 6/11 nhóm hàng hóa giá tăng so với tháng trước, gồm: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,09% (lương thực giảm 0,78%, thực phẩm tăng 0,40%, ăn uống ngoài gia đình giảm 0,36%); nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,27%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,80%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,19%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,09%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,66%. 3/11 nhóm giá cả hàng hóa giảm so với tháng trước, gồm: Nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,15%; nhóm giao thông giảm 0,96%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác giảm 0,07%. 2/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ còn lại, chỉ số giá không tăng, không giảm so với tháng trước, gồm: Nhóm bưu chính viễn thông và nhóm giáo dục.

Chỉ số giá vàng tháng 7/2025 tăng 0,07% so với tháng trước, tăng 45,01% so với tháng 7/2024; bình quân 7 tháng đầu năm 2025 tăng 40,95% so với bình quân cùng kỳ năm 2024.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 7/2025 tăng 0,42% so với tháng trước, tăng 3,31% so với tháng 7/2024; bình quân 7 tháng đầu năm 2025 tăng 3,15% so với bình quân cùng kỳ năm 2024.

4.4. Vận tải hành khách và hàng hóa

Tháng 7/2025, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 392,7 tỷ đồng, tăng 2,2% so tháng trước, tăng 14,9% so tháng cùng kỳ, hành khách vận chuyển 2,5 triệu người, hành khách luân chuyển 269,7 triệu người.km; so với tháng trước, tăng 2,1% về hành khách vận chuyển, tăng 2,2% về hành khách luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 12,0% về hành khách vận chuyển, tăng 12,4% về hành khách luân chuyển. Doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 1.058,5 tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước, tăng 16,5% so tháng cùng kỳ; hàng hóa vận chuyển 5,8 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 341,8 triệu tấn.km; so với tháng trước, tăng 1,3% về hàng hóa vận chuyển, tăng 1,0% về hàng hóa luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 17,5% về hàng hóa vận chuyển, tăng 15,2% về hàng hóa luân chuyển. Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 654,8 tỷ đồng, tăng 2,6% so tháng trước, tăng 32,9% so tháng cùng kỳ. Doanh thu bưu chính, chuyên phát ước đạt 8,9 tỷ đồng (chưa bao gồm doanh thu của các tập đoàn, tổng công ty hạch toán toàn ngành do Cục Thống kê phân bổ), tăng 3,0% so tháng trước, tăng 15,6% so tháng cùng kỳ.

Luỹ kế 7 tháng đầu năm 2025, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 2.490 tỷ đồng, tăng 14,1% so với cùng kỳ, hành khách vận chuyển 16,04 triệu người, hành khách luân chuyển 1.716,6 triệu người.km, tăng 11,2% về hành khách vận chuyển, tăng 11,7% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ năm trước;

doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 6.998 tỷ đồng, tăng 17,3% so với cùng kỳ; hàng hóa vận chuyển 38,04 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 2.265,8 triệu tấn.km, tăng 16,2% về hàng hóa vận chuyển, tăng 15,2% về hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 4.197 tỷ đồng, tăng 26,5% so với cùng kỳ; doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 55,8 tỷ đồng(chưa bao gồm doanh thu của các tập đoàn, tổng công ty hạch toán toàn ngành do Tổng cục Thống kê phân bổ), tăng 12,2% so với cùng kỳ.

5. Một số tình hình xã hội

5.1.Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống Nhân dân trên địa phương cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội được đảm bảo. Trong tháng 7/2025, các xã, phường tổ chức chi trả trợ cấp ưu đãi tháng 7/2025 đối với 63.850 người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng với tổng kinh phí 203,1 tỷ đồng; chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho trên 186 nghìn đối tượng bảo trợ xã hội và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội với tổng kinh phí thực hiện trên 138,8 tỷ đồng.

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025), phê duyệt Quyết định tặng quà cho người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, dự kiến có 182.371 lượt người có công với cách mạng và thân nhân người có công được tặng quà với kinh phí dự kiến trên 55,12 tỷ đồng⁶. Đoàn đại biểu tỉnh Thanh Hóa do các đồng chí lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn, đã đến dâng hoa, dâng hương viếng các anh hùng liệt sĩ đang yên nghỉ tại nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và nghĩa trang liệt sĩ một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; thăm và tặng quà thương binh; gia đình chính sách, người có công tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai quyết liệt, thần tốc, hiệu quả hơn nữa Phong trào thi đua chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát. Từ ngày 01-18/7/2025, toàn tỉnh đã có 344 hộ hoàn thành xây dựng nhà ở, nâng tổng số hộ đã hoàn thành về nhà ở tính đến ngày 18/7/2025 trên địa bàn toàn tỉnh là 12.719 hộ trên tổng số 14.780 hộ⁷ có nhu cầu hỗ trợ nhà ở; số hộ đã được hỗ trợ kinh phí là 13.221 hộ, số hộ chưa được hỗ trợ kinh phí là 1.559 hộ, số hộ đã khởi công, đang xây dựng dở dang là 2.061 hộ⁸ (trên địa bàn 40 xã).

⁶Trong đó: Quà của Chủ tịch nước, mức quà 600.000 đồng/suất cho 1.416 đối tượng; mức quà 300.000 đồng/suất cho 88.364 người nhận; tổng kinh phí thực hiện trên 27,35 tỷ đồng. Quà của tỉnh, mức quà 300.000 đồng/suất cho 92.591 đối tượng, tổng kinh phí thực hiện trên 27,77 tỷ đồng.

⁷ Hộ thuộc diện hỗ trợ theo Chỉ thị số 42/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ là 9.346 hộ, gồm: Hộ thuộc diện hỗ trợ từ các Chương trình MTQG 4.841 hộ, hộ nghèo, hộ cận nghèo 4.505 hộ. Hộ người có công và thân nhân người có công theo Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ: 1.142 hộ. Hộ thuộc diện h trợ 100% từ nguồn Chỉ thị số 22-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ngoài đối tượng h trợ Chỉ thị số 42/CT-TTg): 2.231 hộ.

⁸ Hộ thuộc diện hỗ trợ theo Chỉ thị số 42/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ là 1.447 hộ, gồm: Hộ thuộc diện hỗ trợ từ các Chương trình MTQG 384 hộ, hộ nghèo, hộ cận nghèo 1.063 hộ. Hộ thuộc diện h trợ 100% từ nguồn Chỉ thị số 22-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ngoài đối tượng hỗ trợ Chỉ thị số 42/CT-TTg): 614 hộ.

5.2. Lao động, việc làm

Tháng Bảy, toàn tỉnh đã tạo việc làm mới cho 6.020 lao động, trong đó có 1.001 người đi làm việc ở nước ngoài⁹; giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 2.065 lao động.

5.3. Y tế

Ngành Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh với tinh thần lấy người bệnh làm trung tâm¹⁰; tăng cường quản lý hành nghề y được tư nhân¹¹; chú trọng phòng chống dịch bệnh mùa hè, đảm bảo an toàn thực phẩm mùa du lịch¹²; tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại các đơn vị y tế công lập cơ bản được khắc phục; toàn tỉnh có 19 bệnh viện triển khai bệnh án điện tử, 100% cơ sở sử dụng thẻ CCCD gắn chip và ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT, 14 bệnh viện triển khai KIOSK thông minh tự phục vụ.

Tình hình dịch bệnh trong tỉnh tiếp tục được kiểm soát tốt. Từ đầu năm đến ngày 06/7/2025, toàn tỉnh có 37 ca sốt xuất huyết, 1.495 ca sốt phát ban nghi sởi, 116 ca tay chân miệng, 10 ca ho gà, 384 ca Covid-19. Hiện tại, toàn tỉnh chưa ghi nhận các ổ dịch tập trung tại cộng đồng; công tác tiêm chủng mở rộng, đặc biệt là tiêm vacxin phòng sởi tiếp tục được quan tâm và đạt tỷ lệ tiêm chủng cao.

UBND tỉnh Thanh Hóa đã thành lập 02 Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong mùa du lịch năm 2025, kết quả đã kiểm tra 120 cơ sở, có 13 cơ sở vi phạm, xử phạt hành chính 70 triệu đồng.

5.4. Giáo dục

Chất lượng giáo dục được cải thiện, giữ vững thành tích trong nhóm dẫn đầu cả nước, toàn tỉnh có 989 điểm 10 tại kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025, đứng thứ 6 cả nước về số điểm 10, điểm thi trung bình 6,26, đứng thứ 8 cả nước, tăng 10 bậc so với năm 2024; hoàn thành công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp và chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2025 - 2026.

Tháng Bảy, toàn ngành Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị, trường học tập trung rà soát điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2025 - 2026.

5.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Ngành Văn hoá - Thông tin tập trung tuyên truyền các sự kiện quan trọng, kỷ niệm lớn của cả nước và của tỉnh, trọng tâm là kết quả Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV, việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp và các hoạt động kỷ

⁹Lũy kế 7 tháng đầu năm, tạo việc làm mới cho 36.380 lao động (có 6.076 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng), bằng 43,6% kế hoạch; cấp mới 207 giấy phép, cấp lại 09 giấy phép và gia hạn 87 giấy phép cho lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh Thanh Hóa.

¹⁰Toàn tỉnh hiện có 01 bệnh viện công lập cấp chuyên sâu, 39 bệnh viện cấp cơ bản; có 20 bệnh viện ngoài công lập cấp cơ bản, còn lại các phòng khám, trạm y tế được xếp cấp ban đầu.

¹¹Cấp mới, cấp lại 42 chứng chỉ hành nghề được, 132 giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Kiểm tra và xử phạt 05 cơ sở vi phạm hoạt động kinh doanh được với số tiền 37,5 triệu đồng, đình chỉ hoạt động 7,5 tháng.

¹²Đã thành lập 02 đoàn kiểm tra, kiểm tra 120 cơ sở, có 13 cơ sở vi phạm, xử phạt 70 triệu đồng.

niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (29/7/1930 - 29/7/2025). Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tiếp tục được quan tâm, thể thao quần chúng được duy trì¹³; thể thao thành tích cao thi đấu 22 giải, đạt 161 huy chương các loại¹⁴.

5.6. Tai nạn giao thông

Công an giao thông, Thanh tra giao thông phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 7/2025 xảy ra 77 vụ tai nạn giao thông, làm chết 33 người, bị thương 65 người; so với tháng cùng kỳ, tăng 01 vụ, giảm 01 người chết, tăng 04 người bị thương. Lũy kế từ đầu năm đến hết ngày 14/7/2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 470 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 208 người, bị thương 361 người; so với cùng kỳ, giảm 84 vụ, giảm 01 người chết, giảm 147 người bị thương.

5.7. Thiệt hại do thiên tai

Tính từ đầu tháng Bảy đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 03 đợt mưa lớn, lượng mưa phổ biến từ 80-128 mm, một số nơi có lượng mưa lớn hơn như tại Trạm khí tượng Nga Sơn (xã Nga Sơn) 151 mm; Trạm khí tượng Yên Định (xã Yên Định) 127 mm; Trạm khí tượng Hồi Xuân (xã Hồi Xuân) 120,8 mm; Trạm khí tượng Quảng Châu (Phường Sầm Sơn) 112 mm. Trận mưa dông kèm theo sét trong đêm ngày 12/7/2025, trên địa bàn xã Yên Khương đã xảy ra mưa to kèm lốc, sét, hộ gia đình ông Vi Văn Luân (bản Tứ Chiềng) bị sét đánh gây thiệt hại về nhà ở và các tài sản của gia đình (hư hỏng về nhà ở, hệ thống dây điện và thiết bị chiếu sáng, các tài sản liên quan như ti vi, tủ lạnh, và các vật dụng khác). Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 150 triệu đồng.

5.8. Phòng chống cháy, nổ

Tháng 7/2025, xảy ra 05 vụ cháy, không có người chết và bị thương. Tính từ đầu năm đến ngày 14/7/2025, toàn tỉnh xảy ra 58 vụ cháy, không có người chết và bị thương, thiệt hại 1.995 triệu đồng./.

THỐNG KÊ TỈNH THANH HÓA

¹³ Tổ chức Giải đua xe Ô tô Gymkhana Vô địch Quốc gia năm 2025; giải Bơi, lặn cứu đuối các Câu lạc bộ năm 2025; Lễ khai mạc hè, Ngày Olympic và phát động toàn dân tập luyện môn bơi, phòng, chống đuối nước trẻ em năm 2025; giải bóng đá Thiếu niên, nhi đồng toàn tỉnh năm 2025; giải Cầu lông Học sinh, Thanh thiếu niên năm 2025.

¹⁴ Trong đó: 48 HCV, 40 HCB, 73 HCD.